| | |
|---|---|
| **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH VĨNH LONG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 111 /2026/QĐ-CTUBND | *Vĩnh Long, ngày 28tháng 10năm 2026* |

# QUYẾT ĐỊNH
## Quy định phân cấp thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản Quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Thủy lợi số 08/2017/QH14;*

*Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;*

*Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 về sửa đổi bổ sung một số điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước;*

*Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Căn cứ Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số 20/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chi tiết về phân quyền, phần cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực thủy lợi;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;*

*Chủ tịch Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định Quy định phân cấp thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long.*

**Điều 1. Phân cấp thẩm quyền thực hiện trong lĩnh vực thủy lợi**

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường *(sau đây viết tắt là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã)* thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo

khoản 2 Điều 3 Quy định về phân cấp quản lý và phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long ban hành kèm theo Quyết định số 42/2026/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh *(sau đây viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý)*, cụ thể như sau:

1. Phê duyệt quy trình vận hành công trình thủy lợi thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

2. Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, đình chỉ, thu hồi giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý theo quy định tại Điều 18 Nghị định số 40/2026/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.

3. Khai thác và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi thuộc các công trình thủy lợi do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, cụ thể:

a) Phê duyệt kế hoạch bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.

b) Phê duyệt Đề án cho thuê, chuyển nhượng có thời hạn quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 5 Điều 18 và khoản 5 Điều 19 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.

c) Quyết định giao tài sản, thu hồi, điều chuyển, thanh lý và xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi theo quy định tại khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 23, điểm b khoản 2 Điều 24, điểm a khoản 2 Điều 26 và điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị định số 74/2026/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.

**Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung được phân cấp và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng các cơ quan, đơn vị có liên quan thẩm định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản phê duyệt thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

**Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp**

1. Tổ chức, cá nhân đã liên hệ nộp hồ sơ để xem xét, giải quyết trước ngày Quyết định này có hiệu lực mà chưa có kết quả thì tiếp tục được giải quyết theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận, trừ trường hợp tổ chức, cá nhân đề nghị

thực hiện theo quy định của Quyết định này.

2. Các Giấy phép hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đã được cấp có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì được tiếp tục thực hiện đến hết thời hạn ghi trong giấy phép. Trường hợp tổ chức, các nhân có nhu cầu điều chỉnh lại cấp thẩm quyền cấp phép quy định tại Quyết định này.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày *07* tháng *11* năm 2026.

2. Trường hợp văn bản viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 4;
- Cục KTVB&TCTHPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - BTC;
- Vụ pháp chế - BNNMT;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
- BTT. UBMTTQVN tỉnh Vĩnh Long;
- TT. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Các phòng: KT, KTTH, TH;
- Trung tâm TTĐH;
- Lưu: VT, KTN.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Châu Văn Hòa**